

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2020/HS-ST  
Ngày 27-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Mộng Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Nguyễn Thị Ngọc Anh.

Ông Lê Quang Xệt.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

**Tăng L**, sinh năm 1975, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Đ, khu phố T, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng L1 (đã chết) và bà Phạm Thị T; vợ Phan Thị Th, sinh năm 1983 và có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

***Bị hại:*** Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1985 (đã chết).

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

1. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1945; địa chỉ: Tổ I, khu phố A, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo pháp luật (là cha ruột).

2. Bà Hồ Thị N, sinh năm 1956; địa chỉ: Tổ I, khu phố A, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo pháp luật (là mẹ ruột).

Người đại diện hợp pháp của ông T1, bà N: Bà Võ Thị Kiều T2, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ I, khu phố A, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 27-11-2019); có mặt.

3. Bà Võ Thị Kiều T2, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ I, khu phố A, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo pháp luật (là vợ).

4. Cháu Nguyễn Tấn T3, sinh ngày 06-4-2011 (là con);

5. Cháu Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 12-12-2012 (là con);

6. Cháu Nguyễn Tấn P, sinh ngày 08-6-2015, (là con);

7. Cháu Nguyễn Thị Ngọc Ng, sinh ngày 25-3-2019, (là con).

Cùng địa chỉ: Tổ I, khu phố A, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của cháu T, cháu N, cháu P, cháu Ng: Bà Võ Thị Kiều T2, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ I, khu phố A, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo pháp luật; có mặt.

- *Bị đơn dân sự*: Công ty A; địa chỉ: Thửa đất số X tờ bản đồ số S, khu phố K, phường T, thị xã U, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1982; địa chỉ: Đội P, Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 26-8-2020)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn Th, ông Phan Hùng B; vắng mặt.

Ông Thái Thiên Tr; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng L, có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 750005003136 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 09-8-2016, có giá trị đến ngày 09-8-2021. L làm tài xế lái xe cho Công ty A có trụ sở tại phường khu phố Kh, phường T, thị xã U, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 12-10-2019, L điều khiển xe ô tô biển số 61C-08614 lưu thông trên đường Trần Công An theo hướng từ vòng xoay An Phú về hướng ngã ba trường trung học cơ sở Thái Hòa để đi về công ty tại khu phố Kh, phường T, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Khi lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố Mỹ Hiệp, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, L điều khiển xe ô tô biển số 61C-086.14 lấn sang phần đường dành cho các phương tiện lưu thông hướng ngược chiều để vượt xe ô tô (không rõ biển số và người điều khiển) đang lưu thông cùng chiều phía trước. Cùng lúc này, ông Nguyễn Văn Th (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 67K1-650.83 chở ông Phan Hùng B ngồi ở giữa và ông Nguyễn Tấn L ngồi phía

sau, đang lưu thông hướng ngược chiều với xe ô tô biển số 61C-086.14 do L điều khiển. Lúc này, ông Th nhìn thấy xe ô tô biển số 61C-086.14 chạy lấn sang phần đường của ông Th đang điều khiển xe 67K1-650.83 lưu thông nên ông Th đạp thắng gấp xe 67K1-650.83 dừng lại để tránh xe 61C-086.14 nhưng do trời mưa đường trơn trượt ông Th, ông B, ông L và xe mô tô biển số 67K1-650.83 tự té ngã xuống làn đường mình đang lưu thông, ông L bị bánh sau bên trái xe ô tô biển số 61C-086.14 cán qua phần đầu dẫn đến tử vong tại hiện trường, ông B và ông Th không bị thương tích gì.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện:

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông trên đường Trần Công An thuộc khu phố Mỹ Hiệp, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa phẳng, có chiều rộng 7,0m. Giữa đường có vạch liên nét màu vàng chia mặt đường ra thành 02 chiều riêng biệt, mỗi chiều có bề rộng 3,5m, đường có đèn chiếu sáng, mặt đường ướt sau mưa.

Toàn bộ hiện trường được đo sang lề phải hướng từ ngã ba trường trung học cơ sở Thái Hòa về vòng xoay An Phú làm chuẩn. Chọn trụ điện số 25 nằm bên hành lang lề phải làm mốc cố định cho toàn bộ hiện trường vụ tai nạn.

Xe ô tô biển số 61C-086.14, sau tai nạn thân xe nằm trên phần đường nhựa, đầu xe quay về hướng ngã ba trường trung học cơ sở Thái Hòa, đuôi xe quay về hướng vòng xoay An Phú. Đo từ trục trước bên trái vào lề phải là 4m, đo từ trục sau bên trái vào lề phải là 3,9m, đo từ trục sau bên trái vào điểm mốc là 19,1m.

Xe mô tô biển số 67K1-65083 sau tai nạn được người dân xung quanh dựng chống nghiêng đầu xe quay vào lề phải, đuôi xe quay chéo hướng ngã ba trường trung học cơ sở Thái Hòa. Đo từ trục trước vào lề phải là 0,0m, trục sau vào lề phải là 01m, đo từ trục sau vào điểm mốc là 7.6m, đo từ trục sau vào trục sau bên trái ô tô biển số 61C-086.14 là 21,9m.

Nạn nhân sau khi xảy ra tai nạn nằm ngửa, đầu nạn nhân quay chéo hướng vòng xoay An Phú, chân quay chéo vào lề phải. Đo từ đầu nạn nhân vào lề phải là 2,2m. Đo từ chân nạn nhân vào lề phải là 1,8m, đo từ chân nạn nhân vào trục sau xe mô tô biển số 67K1-65083 là 0,6m.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 67K1-65083; 01 (một) xe ô tô biển số 61C-086.14 và 01 giấy phép lái xe hạng C số 750005003136 mang tên Tăng L; 01 chứng minh nhân dân mang tên Tăng L.

Kết luận giám định pháp y số 808 ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Tấn L là chấn thương sọ não, dập não.

Xe mô tô biển số 67K1-65083, số khung: 33240JY146338, số máy: E3X9E406492 do ông Nguyễn Thanh T (là em trai của ông Nguyễn Văn Th) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 12-10-2019, Th mượn xe của T chở L, B đi chơi

thì xảy ra tai nạn. Ngày 27-5-2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định trả lại tài sản số 02 trả lại xe mô tô biển số 67K1-65083 cho ông T. Ông T không có yêu cầu gì.

Xe ô tô biển số 61C-086.14, số máy: D6BRX020944, số khung: 19RPXC003893, nhãn hiệu Hyundai, màu sơn trắng, do Công ty A đứng tên chủ sở hữu. Ngày 14-01-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 61C-086.14 cho Công ty A.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty A và bị can Tăng L đã thỏa thuận bồi thường số tiền 120.000.000 đồng bao gồm tiền trợ cấp nuôi con, tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Võ Thị Kiều T2 không có yêu cầu gì khác và có đơn xin bãi nại cho Tăng L.

Cáo trạng số 127/CT-VKS.TU ngày 29-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Tăng L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 và điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tăng L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C và 01 chứng minh nhân dân mang tên bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Tăng L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận mà chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Võ Thị Kiều T2 trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình đã nhận bồi thường số tiền 120.000.000 đồng, bà T2 không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Về phần trách nhiệm hình sự, bà T2 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự trình bày: Bị cáo Tăng L là nhân viên của Công ty A, sau khi tai nạn xảy ra, công ty cùng với bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 120.000.000 đồng, trong số tiền này thì số tiền bị cáo L là 30.000.000 đồng. Công ty không có yêu cầu gì đối với bị cáo L đối với số tiền đã bồi thường.

Người làm chứng ông Thái Thiên Tr trình bày: Ngày 12-10-2019, bị cáo Tăng L điều khiển xe ô tô biển số 61C-086.14, ông Tr ngồi ghế tài phụ, khi lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố Mỹ Hiệp, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì bị cáo L có vượt xe phía trước xe lần trái đường qua vạch đường liền nét và gây tai nạn.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là không đúng pháp luật mong đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản giám định pháp y cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12-10-2019, bị cáo Tăng L điều khiển xe ô tô biển số 61C-086.14 lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố Mỹ Hiệp, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo điều khiển xe lần trái đường, vượt xe không đảm bảo an toàn nên bánh sau bên trái xe ô tô biển số 61C-086.14 cán qua phần đầu của bị hại Nguyễn Tấn L dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo Tăng L đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng gia tăng như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của nạn nhân. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải xử lý thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đồng thời, cũng nhằm răn đe những người tham gia giao thông nhưng không tuân thủ luật

giao thông đường bộ. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, bị cáo Tăng L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này thì bản thân bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, làm việc; bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đây là điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian nhất định nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[8] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại xác định bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại, không có yêu cầu bồi thường thêm Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe hạng C và một chứng minh nhân dân mang tên bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Tăng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Tăng L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án 27-8-2020.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 750005003136 và 01 chứng minh nhân dân mang số 271247864 mang tên bị cáo.

*(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05-6-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương)*

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tăng L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Mộng Tuyết**

